

B, ngày 12 tháng 11 năm 2019

Số: 176/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 251/2019/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và Anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị T được trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh N, sinh ngày 20/9/2017. Chị T khẳng định có đủ khả năng tự nuôi con một mình nên không yêu cầu anh N đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn N có quyền, nghĩa vụ tới thăm con chung không ai được ngăn cản nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản

trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của Chị Nguyễn Thị T.

- *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà Chị T đã nộp tại Biên lai số 0003316 ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình. Chị Nguyễn Thị T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Hai đương sự;
- UBND xã Đức Trạch;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân